

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ.....

Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Luật; Chuyên ngành: Luật So sánh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN THỊ BẢO ANH**

2. Ngày tháng năm sinh: 11/4/1983; Nam Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thới Thạnh, Thới Lai, Cần Thơ

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):
17D/4 – KV 4 – Phường Hưng Thạnh – Quận Cái Răng – TP. Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 85 Mậu Thân, Phường Xuân
Khánh – Quận Ninh Kiều – TP. Cần Thơ

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0916768078; E-mail: ntbanh@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 01 năm 2010 đến tháng 9 năm 2011: Chuyên viên, Viện Kinh tế - Xã hội – TP. Cần
Thơ

- Từ tháng 10 năm 2019 đến tháng 9 năm 2019: Giảng viên Trường Cao Đẳng Cần Thơ

- Từ tháng 10 năm 2019: đến nay: Giảng viên Trường Đại học Cần Thơ

- Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua:

- Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Cần Thơ.

Địa chỉ cơ quan: Khu 2 – Đường 3/2 – Phường Xuân Khánh – Quận Ninh Kiều –

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Tp. Cần Thơ

Điện thoại cơ quan: +84.292.3832663 (Trường); +84.292.383.2569 (Khoa Luật)

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Tây Đô, Cần Thơ, Việt Nam

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

- Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

- Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn
nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 06 tháng 9 năm 2006; số văn bằng: C0771224; ngành: Luật, chuyên
ngành: Luật Tư pháp; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 11 tháng 9 năm 2009; số văn bằng: 00708111/B1064997; ngành:
Luật; chuyên ngành: Luật Châu Âu và Luật So sánh; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại
học Gent – Vương quốc Bỉ.

- Được cấp bằng TS ngày 24 tháng 10 năm 2018; số văn bằng: 2013856101D00180002180;
ngành: Luật; chuyên ngành: Luật; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Antwerpen –
Vương quốc Bỉ.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:;
chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Cần
Thơ

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên
ngành: Luật học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Ứng viên có thời gian lâu dài học tập, nghiên cứu và giảng dạy liên quan đến Luật So sánh.
Vì vậy, hướng nghiên cứu luôn có yếu tố so sánh chủ đạo tập trung trong các lĩnh vực:

+ Luật Dân sự (bao gồm các nội dung pháp lý liên quan đến trách nhiệm bồi thường thiệt hại
trong hợp đồng và ngoài hợp đồng, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bảo hiểm, Luật Khám
bệnh và chữa bệnh)

+ Luật Hình sự: các loại tội phạm liên quan đến việc xâm hại đến trẻ em, phụ nữ và một số
quyền cơ bản của con người

+ Luật bảo vệ môi trường: đây là một định hướng mới ứng viên muốn nghiên cứu liên quan đến
sự phát triển bền vững của rừng và những khía cạnh liên quan đến môi trường trong bối cảnh
hội nhập quốc tế. Ứng viên đã khai thác các lĩnh vực pháp lý liên quan đến tài nguyên môi
trường và sẽ hoạch định nhiều nội dung khác trong tương lai.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 04 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 01 cấp cơ sở ;
- Đã công bố (số lượng) 19 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách (Giáo trình) đã xuất bản 01, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Ứng viên tự đánh giá là không vi phạm đạo đức nhà giáo, không bị kỷ luật với bất kỳ hình thức nào; luôn trung thực, khách quan trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác;

- Ứng viên tham gia giảng dạy với thời gian 12 năm (từ tháng 10 năm 2011) với vai trò là giảng viên thỉnh giảng và giảng viên cơ hữu. Trong suốt thời gian 06 năm cuối, ứng viên hoàn thành và hoàn thành vượt mức thời gian giảng dạy quy định;

- Ứng viên sử dụng lưu loát tiếng Anh do có thời gian học tập chuyên môn ở nước ngoài (học Thạc sĩ và Tiến sĩ bằng tiếng Anh tại Bỉ). Đồng thời, ứng viên tham gia giảng dạy các lớp học pháp lý trong chương trình chất lượng cao bằng tiếng;

- Ứng viên chủ trì 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và đã nghiệm thu với kết quả Tốt. Bên cạnh đó, ứng viên là Chủ biên 01 quyển Giáo trình phục vụ giảng dạy đã được xuất bản.

- Ứng viên là tác giả chính của 06 công trình nghiên cứu khoa học được xuất bản trên các tạp chí quốc tế có uy tín (ISI và Scopus), 10 tạp chí có chỉ số ISSN và tham gia 03 Hội thảo khoa học quốc tế khác

- Ứng viên đã hướng dẫn thành công 04 luận văn thạc sĩ với các học viên cao học đã tốt nghiệp.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 12 năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018					140 (GV thỉnh giảng chỉ cần $\geq 50\%$ giờ chuẩn)		140/146/270 (Thỉnh giảng tại trường Đại học Tây Đô)
2	2018-2019					210 (GV thỉnh giảng chỉ cần $\geq 50\%$ giờ chuẩn)		210/231/270 (Thỉnh giảng tại trường Đại học Tây Đô)
3	2019-2020					225 (GV thỉnh giảng chỉ cần $\geq 50\%$ giờ chuẩn)		225/325.5/152 (152 giờ chuẩn: do được miễn giảm 60% giờ nghĩa vụ trên tổng số 380G do nghỉ hộ sản) Có tham gia dạy thỉnh giảng tại Trường Đại học Tây Đô với 135 giờ)
03 năm học cuối								
4	2020-2021			2		360		360/579.15/220
5	2021-2022					285	45	330/527.75/220
6	2022-2023			2		270	45	315/525.5/220

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH tại nước: Việt Nam; Từ năm 2002 đến năm 2006

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước tại nước: Vương quốc Bỉ năm 2009 (luận văn Thạc sĩ) và 2018 (luận văn Tiến sĩ)

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): một số môn pháp lý (chương trình tiên tiến của Khoa Kinh tế) trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Đào Thụy Minh Thùy		X	X		12/2019 – 6/2020	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2020
2	Nguyễn Ngọc Huyền		X	X		12/2019 – 6/2020	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2020
3	Trần Nguyệt Hương		X	X		01/2022 - 10/2022	Trường Đại học Cần Thơ	30/12/2022
4	Trần Thị Mỹ Tiên		X	X		01/2022 - 10/2022	Trường Đại học Cần Thơ	30/12/2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1	Luật Trách nhiệm dân sự	Giáo trình	NXB Đại học Cần Thơ	09	X	285-314	-Giấy Xác nhận Sử dụng xuất bản làm Giáo trình, Số 2246/GXN-ĐHCT -Số xác nhận đăng ký xuất bản: 807-2023/CXBIPH/4-45/ĐHCT -ISBN: 978-604-965-099-4
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
 Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và
 chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau
 PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, CN/PCN/TK, ĐT...)		Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1					
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ				
1	Hoàn thiện pháp luật liên quan đến “tai biến trong khám bệnh, chữa bệnh”	Chủ nhiệm	T2021-62 Cấp cơ sở	04/2021 – 11/2021	-Quyết định Về việc thành lập Hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, Số 4724/QĐ – ĐHCT -Biên bản họp Hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở, ngày 26 tháng 11 năm 2021 -Xếp loại: Tốt
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1					

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	No-Fault Versus Strict Liability Compensation Systems in Medical	01	X	Asian Journal of Law and Economics	Scopus/ISI(IF: 0.31, Q.3)		Vol 10, Issue 1, 1-15	3/2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Malpractice Law in Vietnam in Comparison with Belgium, France, and England			ISSN: 2154-4611				
2	Comparative Analysis of Medical Malpractice Law	01	X	Asian Journal of Law and Economics ISSN: 2154-4611	Scopus/ISI (IF: 0.31, Q.3)		Vol 10, Issue 2, 1-15	10/2019
3	Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong khám bệnh, chữa bệnh	02	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN: 1859-2333, e-ISSN: 2815-5599			Vol. 6, No.3, 258-262	6/2020
4	Wrongful Birth and Wrongful Life Action: Does Vietnamese Legal System Practice?	02	X	Journal of Asian Research ISSN: (Print) 2575-1565 ISSN: (Online) 2575-1581	IF: 0.49		Vol.4, No. 3, 98-109	7/2020
5	Distinguish Patients' Rights According to the Provisions of the Vietnamese Law on Medical Examination and Treatment and the European Charter	03	X	The International Journal of Humanities & Social Studies ISSN: 2321-9203	IF: 0.981		Vol. 8, Issue 8, 83-85	9/2020
6	Loss of Chance: Does it Exist in Vietnam's Medical Malpractice Law?	04	X	European Journal of Social Sciences ISSN: 1450-2267	Q: 0		Vol. 62, No.1, 35-42	5/2021
7	A Review of Vietnamese Health Care System	03	X	International Journal of Innovation Scientific Research And Review ISSN: 2582-6131			Vol. 3, Issue 6, 1303-1311	6/2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

8	Influences of Religion on Family and Marriage Law in Vietnam	03	X	International Baku Scientific Research Congress in Baku, Azerbaijan (Publisher: Liberty Publications) ISBN: 978-1-955094-17-7			1104-1111	10/2021
9	Kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật về “tai biến” trong khám bệnh, chữa bệnh	01	X	Tạp chí Công thương ISSN: 0866 -7756			Số 24, 64-69	10/2021
10	No-fault Compensation for Covid – 19 Vaccinations Damage: Forgotten Legal Provisions?	01	X	Researchfora International Conference, Brussels, Belgium (Publisher: Institute for Technology & Research) ISBN: 978-93-90150-32-8			41-42	5/2022
11	Euthanasia and Physician-Assisted Suicide in Some Countries: A Comparative Study	02	X	Journal of Positive School Psychology ISSN: 2171-7564			Vol 6, No.5, 8048-8059	9/2022
12	The Same-Sex Marriage From The International Laws and Recommendations For Vietnamese Legal Regulations	02	X	Journal of Positive Psychology and Wellbeing ISSN: 2587-0130	Q:1		Vol. 6, No.2, 1556-1569	9/2022
13	Vietnamese Tort Liability on Medical Malpractice: Analysis and Comparison	02	X	Journal of Positive Psychology and Wellbeing ISSN: 2587-0130	Q:1		Vol 6, No.2, 1522-1536	9/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

14	Comparison of Death Penalty between Vietnam and Certain Countries in the world	01	X	Lex Humana ISSN: 2175-0947	ISI		Vol. 15, No.1, 426-453	2/2023
15	Laws on Domestic Violence Against Women in Vietnam – Comparison with Some International Legal Documents	01	X	4 th International Latin American Congress on Social & Humanities, Rio de Janeiro, Brazil (Publisher: IKSAD Publishing House Authors) ISBN: 978-625-367-020-7			30-36	3/2023
16	Vietnamese Regulations on the Poor Ethnic and Mountainous Children's Protection	02	X	Russian Law Journal ISSN: (Print) 2309-8678 ISSN: (Online) 2312-3605	Scopus (IF:0.4, Q.4)		Vol.11, Issue 6s, 61-70	4/2023
17	Behavior Change Challenges and Rehabilitation Recommendations in Vietnamese Forest Protection Regulations	02	X	Journal for ReAttach Therapy and Developmental Diversities eISSN: 2589-7799	Scopus (IF:0.57, Q.4)		Vol. 6, No.4S, 244-251	4/2023
18	Bàn luận một số vấn đề pháp lý về hiến tạng ở Việt Nam	01	X	Khoa học xã hội Việt Nam ISSN: 1605-2811			Số 4, 74-82	4/2023
19	Provisions of Criminal Law for Criminal People Full 14 Years Old to under 16 Years Old: Some Inivation and Recommendations	02	X	Lex Humana ISSN: 2175-0947	ISI		Vol. 15, No.3, 365 - 381	4/2023
20	Analyzing “Child Born Out Of Wedlock” (“Illegitimate Child”) In	02	X	Journal of Population Therapeutics	IF: 0.35		Vol.30(9) 87-102	4/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	The Law On Marriage And Family			and Clinical Pharmacology ISSN: 2561-8741			
21	Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng đối với dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	01	X	Tạp chí Tòa án Nhân dân ISSN: 1859-4875		Số 10, 15-23	4/2023
22	A Comparison Study of Husband and Wife Separation	02	X	Russian Law Journal ISSN: (Print) 2309-8678 ISSN: (Online) 2312-3605	Scopus (IF:0.4, Q.4)	Vol.11, Issue 7s, 303-313	5/2023
23	Advantages of the Vietnam Criminal Procedure Model in Criminal Case Settlement and Deficiencies that Must Be Improved in the Context of International Juridical Harmony	02		Journal of Positive Psychology and Wellbeing ISSN: 2587-0130	Q.1	Vol 7, No.2, 1158-1184	5/2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....
+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT
(UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng
ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....
- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

[19] **Nguyen Thi Bao Anh and Mac Giang Chau**, *Provisions of Criminal Law for Criminal People Full 14 Years Old to under 16 Years Old: Some Inivation and Recommendations*, 2/2023, Lex Humana, Catholic University of Petropolis (Publisher), ISSN: 2175-0947, Web of Science (ISI), Vol.15, No.1, p.426-453

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho
việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc
UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGUYỄN THỊ BẢO ANH